

Bản án số 67/2024/HSST
Ngày 23.4.2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIÊU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tấn Anh

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Văn Bạo – Ông Vũ Ngọc Thanh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Ngô Khánh Loan - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà Dương Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Đức T - Sinh ngày 27 tháng 8 năm 2002, tại tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Lô H, Công viên B, phường H, quận H, TP .; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Hoàng Đức K (Chết) và bà: Dương Thị P (1967); tiền án, tiền sự: Chưa;

Nhân thân: Ngày 04 tháng 01 năm 2024, bị Công an quận L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 21/QĐ-XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức xử phạt hành chính: Phạt tiền 1.500.000 đồng (*Chưa chấp hành*)

Bị bắt quả tang ngày 25 tháng 12 năm 2023, bị tạm giữ ngày 25 tháng 12 năm 2023, tạm giam ngày 03 tháng 01 năm 2024 (*Có mặt*).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Hồ Đức T1 – sinh năm 2002; nơi ĐKNKTT: Thôn S, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Lô H Công viên B, phường H, quận H, TP . (*Có mặt*).

+ Chị Hồ Thị Thùy T2 – sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn S, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị. (*Vắng mặt, không có lý do*).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h00' ngày 25/12/2023, một thanh niên (*không rõ lai lịch*) sử dụng số điện thoại “0764.494.612” liên hệ với T qua số điện thoại của T “0944.965.009” để hỏi mua 05 viên thuốc lắc và 01 chỉ Ketamine. T đồng ý bán với giá 350.000 đồng/01 viên thuốc lắc, 1.000.000 đồng/01 chỉ Ketamine và hẹn giao dịch quán cà phê đối diện Karaok Luis trên đường N, P, H, Q, L. Sau đó, T lấy giấy vệ sinh cuộn bên ngoài 02 gói ma túy, cất vào trong quần lót rồi điều khiển xe mô tô hiệu Vision biển số 74L1-16992 đến điểm hẹn giao ma túy. T đang trên đường đi giao ma túy thì bị Công an quận L phát hiện bắt quả tang.

Tang vật thu giữ của T:

- 01 (*Một*) gói nylon bên trong có chứa 05 viên nén màu vàng, 01 (*Một*) gói nylon bên trong có chứa tinh thể màu trắng, được quấn trong giấy ăn, nghi là chất ma túy, đã được niêm phong theo quy định. Ký hiệu A.
- 01 (*Một*) điện thoại di động hiệu Oppo màu tím, gắn sim số 0944.965.009.
- 01 (*Một*) xe mô tô hiệu Vision gắn biển kiểm soát 74L1-16992.
- 01 (*Một*) căn cước công dân tên Hoàng Đức T.
- 01 (*Một*) thẻ visa ngân hàng M có số seerri 4074D8E.
- Số tiền Việt Nam 2.200.000 đồng (*Hai triệu hai trăm ngàn đồng*).

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Đức T địa chỉ: Lô H B phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng, Cơ quan điều tra tiếp tục phát hiện và thu giữ:

- 01 (*Một*) gói nylon kích thước khoảng (4x4)cm chứa 02 viên nén màu vàng, không rõ hình dạng, nghi là chất ma túy, đã được niêm phong theo quy định. Ký hiệu B.
- 04 (*Bốn*) gói nylon rỗng kích thước khoảng (4x4)cm.

Hoàng Đức T khai nhận: Nguồn gốc số ma túy mà cơ quan Công an thu giữ trên người và tại nhà của T là T mua của một thanh niên tên (*không rõ lai lịch*) tại quán cà phê gần phòng trọ của T tại khu vực đường B phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng. T mua 07 viên thuốc lắc với giá 200.000 đồng/01 viên và 1.000.000 đồng/01 chỉ Ketamine cách ngày bị bắt khoảng 1 tuần. T đem về phòng trọ và có lấy 01 ít Ketamine ra sử dụng. Số còn lại T cất giữ để bán lại kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang như trên.

* Theo Kết luận giám định số: 43/GĐ-MT ngày 02/01/2024 của Phòng K1 - Công an T3, kết luận:

Mẫu viên nén màu vàng gửi giám định ký hiệu A1, B là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu A1: 2,399 gam, B: 0,940 gam.

Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu A2 là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu A2: 0,518 gam.

Tại Cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Hoàng Đức T về tội "*Mua bán phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Hoàng Đức T từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy: Đối với toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định và 04 (bốn) gói nylon rỗng kích thước khoảng (4x4)cm;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo màu tím, gắn sim số 0944.965.009.

- Trả lại 01 xe mô tô hiệu Vision gắn biển kiểm soát 74L1-16992 cho chủ sở hữu là chị Hồ Thị Thùy T2.

- Trả lại cho Hoàng Đức T 01 (một) căn cước công dân tên Hoàng Đức T và 01 (một) thẻ visa ngân hàng M có số seerri 4074D8E.

- Quy trừ số tiền 2.200.000 đồng của T để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và tang vật thu giữ được. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định:

Vào ngày 25/12/2023, tại ngã ngã tư đường T - N, phường H, quận L, TP ., đội CSĐTTP về Ma túy Công an quận L, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang Hoàng Đức T đang tàng trữ 2,399 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,518 gam ma túy loại Ketamine; thu giữ tại chỗ ở của T tại Lô H B phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng 0,940 gam ma túy loại Methamphetamine. Như vậy, Hoàng Đức T tàng trữ 3,339 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,518 gam ma túy Ketamine mục đích để mua bán nhưng chưa kịp bán thì đã bị bắt quả tang.

Căn cứ hướng dẫn của Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự, hành vi của bị cáo Hoàng Đức T thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức rõ ma túy gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển nòi giống của dân tộc, ma túy là tệ nạn xã hội và là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, nhưng bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, vẫn cố ý bán ma túy nên cần phải xử lý nghiêm.

[4] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã ăn năn hối cải và thành khẩn khai báo. Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét thấy cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự phải bổ sung đối với bị cáo T số tiền 5.000.000 đồng.

[6] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị là phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định và 04 (bốn) gói nylon rộng kích thước khoảng (4x4)cm cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo màu tím, gắn sim số 0944.965.009 bị cáo sử dụng để liên hệ mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với xe mô tô hiệu Vision gắn biển kiểm soát 74L1-16992 do chị Hồ Thị Thùy T2 đứng tên chủ sở hữu. Chị T2 cho em ruột là Hồ Đức T1 mượn xe để sử dụng. Ngày 25/12/2023, T1 cho T mượn xe trên nhưng không biết T mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần trả lại 01 xe mô tô trên cho bà Hồ Thị Thùy T2.

- Đối với 01 (một) căn cước công dân tên Hoàng Đức T và 01 (một) thẻ visa ngân hàng M có số seerri 4074D8E không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho Hoàng Đức T

- Đối với số tiền 2.200.000 đồng của T cần quy trừ để đảm bảo thi hành án

[8] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho T và đối tượng sử dụng số điện thoại “0764.494.612” đã gọi điện cho T để mua ma túy vào ngày 25/12/2023, C điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng này nên sẽ tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

[9] Đối với Hồ Đức T1 cho T mượn xe để đi lại, không liên quan, không biết việc T sử dụng xe đi bán ma túy nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý là có cơ sở.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Đức T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Đức T 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 25 tháng 12 năm 2023.

Phạt bổ sung bị cáo Hoàng Đức T số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy: Đối với toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định và 04 (bốn) gói nylon rỗng kích thước khoảng (4x4)cm;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (*Một*) điện thoại di động hiệu Oppo màu tím, gắn sim số 0944.965.009.

- Trả lại 01 xe mô tô hiệu Vision gắn biển kiểm soát 74L1-16992 cho chủ sở hữu là chị Hồ Thị Thùy T2.

- Trả lại cho Hoàng Đức T 01 (một) căn cước công dân tên Hoàng Đức T và 01 (một) thẻ visa ngân hàng M có số seerri 4074D8E.

- Quy trừ số tiền 2.200.000 đồng của T để đảm bảo thi hành án

(*Hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 4 năm 2024*)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

*cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự.
Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA. quận Liên Chiểu;
- Nhà tạm giữ CAQ.Liên Chiểu;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Anh